

Nơi chốn: Địa điểm tinh thần của cư dân đô thị

Genius loci: Spiritual place of urban residents

> **THS.KTS PHÙ VĂN TOÀN¹, PGS.TS.KTS LÊ ANH ĐỨC², TS.KTS PHẠM NGỌC TUẤN²**

¹Cục Quản lý Hoạt động xây dựng, Bộ Xây dựng; Email: phuvantoan.bxd@gmail.com

²Trường Đại học Kiến trúc TP.HCM

TÓM TẮT

Nơi chốn không chỉ đơn thuần là một địa điểm vật lý, nó còn là địa điểm tinh thần của cư dân đô thị. Sự mệnh quan trọng mà nó hướng đến là hạnh phúc và sự thoải mái cá tính của cộng đồng. Đây là nơi mà mỗi con người tìm thấy được sự gắn bó đối với nơi ăn chốn ở của mình, sự kết nối này mang tính quy thuộc giữa con người với địa điểm. Nơi chốn xác lập nên không gian cho phép mọi người thoải mái thể hiện bản thân và tận hưởng sự tự do, từ đó tạo ra những kỷ niệm đáng nhớ, gắn kết gia đình, bạn bè và người thân yêu. Khi chúng ta ở trong không gian mà mình yêu thích và quen thuộc, bản thân được an toàn, tâm hồn được thư thái, khi đó địa điểm được chấp nhận. Bên cạnh đó, nơi chốn cũng thể hiện một phần nào đó về bản sắc và cá tính hóa của mỗi con người. Từ những không gian nhỏ đến những không gian lớn, từ căn nhà, hẻm phố, đường sá, kiến trúc đến các hoạt động diễn ra qua thời gian đều phản ánh cái bản sắc, đặc điểm, nét riêng, địa điểm tinh thần của cư dân đô thị là thế.

Từ khóa: Nơi chốn; tinh thần, địa điểm; cảm xúc; đô thị.

ABSTRACT

Genius loci is not simply a physical location, it is also a mental location for urban residents. The important mission aims at is the happiness and personal satisfaction of the community. This where each person finds attachment to his or her place of residence, this connection is a belonging between person and place. Genius loci creates a space that allows people to freely express themselves and enjoy freedom, thereby creating memorable memories that unite family, friends and loved ones. When we are in a space that we love and are familiar with, we are safe, our soul is relaxed, then the place is accepted. Besides, genius loci also represents a certain part of each person's identity and individuality. From small spaces to large spaces, from houses, alleys, roads, architecture to activities that take place over time, all reflect the identity, characteristics, unique features, and quintessential place. That's the god of urban residents.

Keywords: Genius loci; genius; spirit; place; loci; sense; urban.

1. GIỚI THIỆU CHUNG

Nơi chốn khám phá sự tương tác đặc biệt giữa môi trường và cảm xúc của con người. Bằng cách nhấn mạnh về mối quan hệ sâu sắc này, tác giả phân tích những ảnh hưởng tích cực mà một địa điểm tốt có thể mang lại trạng thái tinh thần và sự cân bằng trong cuộc sống hàng ngày. Đồng thời, bài viết tập trung vào những cơ hội và thách thức trong việc tạo ra một không gian tinh thần tích cực, nhấn mạnh sự quyết định và ảnh hưởng của con người đối với không gian mình sinh sống. Bài báo bám sát vào các kỷ niệm và trải nghiệm cá nhân của con người về nơi chốn, gợi mở về những kỷ niệm đáng quý và những khoảnh khắc đáng nhớ được lưu giữ trong tâm thức. Bên cạnh đó, thúc đẩy ý thức về việc xây dựng nơi chốn lý tưởng trong tương lai, tạo ra không gian thuận lợi cho sự phát triển và thoải mái nhu cầu tinh thần của con người. Thông qua việc phân tích sự tương tác độc đáo giữa con người và nơi chốn, bài báo giúp có cái nhìn rõ hơn về sức mạnh của môi trường vật lý và tinh thần đối với cuộc sống hàng ngày. Bằng cách thảo luận về những ảnh hưởng tích cực, cung cấp gợi ý về cách xây dựng một không gian tinh thần, khuyến khích kiến tạo nơi chốn mang lại hạnh phúc và sự an lạc cho bản thân và cộng đồng xung quanh.

Trong bối cảnh đô thị hoá mạnh mẽ hiện nay, con người bước vào một thế giới vượt xa những tiện ích vật chất cơ bản. Cùng với công nghệ tiên tiến và cơ sở hạ tầng phát triển đã mang lại sự thoải mái đáng kinh ngạc đối với nhu cầu của con người. Từ nhà ở hiện đại, thiết bị điện tử thông minh đến các dịch vụ thiết yếu, mọi thứ đều được đáp ứng một cách xuất sắc. Tuy nhiên, có một khía cạnh quan trọng bị lãng quên, đó chính là không gian nơi chốn. Ngày nay, không gian không đơn thuần là nơi ở, mà còn là một phần không thể tách rời của tâm hồn và tinh thần con người. Đó là nơi mà ta có thể tìm thấy sự yên bình, cảm nhận sự tĩnh lặng và thư thái sau những giờ làm việc căng thẳng. Một không gian thích hợp không chỉ đáp ứng nhu cầu về vật chất mà còn tạo ra một môi trường lý tưởng để con người kết nối với bản thân và với thế giới xung quanh.

Gìn giữ không gian nơi chốn thực sự là một bài toán khó khi các khu vực đô thị cốt lõi ngày nay bị nẹp chặt bởi các dự án có mật độ xây dựng cao vì lợi ích kinh tế, gây bức bí và làm mất đi những khoảng trống cần thiết cho không gian cộng đồng. Điều này dẫn đến sự thiếu hụt và cảm giác mất mát trong tâm hồn người đô thị. Đồng thời ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe của con người, gây lo lắng và khó khăn trong việc duy trì một tinh thần thoải mái và cân bằng. Hơn nữa, sự thiếu hụt không gian nơi chốn cũng ảnh hưởng tiêu cực đến mối quan hệ giữa con người với con người. Việc thiếu hụt không gian này có thể dẫn đến sự căng thẳng và xung đột trong các mối quan hệ, ảnh hưởng đến sự gắn kết xã hội. Để giải quyết vấn đề này, cần có sự chú trọng vào việc phát triển không gian đô thị thông thoáng và thoáng đãng hơn. Các dự án quy hoạch cần ràng buộc việc xây dựng các khu vực công cộng, công viên, và các khu vực xanh đô thị. Ngoài ra, cần khuyến khích tạo lập các hoạt động cộng đồng đa dạng, tạo điều kiện

cho con người tận hưởng cuộc sống mà không phải hy sinh các không gian nơi chốn của mình.

2. KHÁI NIỆM NƠI CHỖN

Nơi chốn là một khái niệm phức tạp và đa chiều, hiện tại chưa có một định nghĩa chung và toàn diện về nó. Tuy nhiên, Martin Heidegger (Triết gia người Đức) đã phát triển khái niệm này trong lý thuyết hiện tượng luận hiện sinh và được công nhận là có ảnh hưởng rộng rãi nhất trong Thế kỷ XX, theo Heidegger, nơi chốn là một khái niệm được tạo ra bởi mối quan hệ giữa các chiều kích của bản thể học và chính trị học. Con người được bao quanh bởi nơi chốn với hai chiều là ngang và dọc. Chiều ngang được xác định bởi mối quan hệ chính trị xã hội, trong khi chiều dọc là một chiều ẩn chứa sự độc nhất vô nhị của nơi chốn, và đồng thời cũng là nơi chốn hiện hữu trong không gian [12]. Các nhà triết học Phương Tây như Jean Paul Sartre, Christian Norberg Schulz đã đưa ra các luận điểm về nơi chốn và tinh thần nơi chốn. Trong cuốn "Genius Loci, Towards a Phenomenology of Architecture", Norberg Schulz đã cụ thể hóa khái niệm về nơi chốn khi cho rằng: "Nơi chốn là một địa điểm có tinh thần đối với người dân cư ngụ tại nơi đó" [8]. Từ đó, có thể thấy rằng, Phương Tây nhìn nhận nơi chốn theo hiện tượng học kiến trúc (phenomenology of architecture). Nó nghiên cứu mối quan hệ giữa con người và môi trường mà trọng tâm liên quan đến con người, môi cảnh, kiến trúc, đô thị và địa điểm. Chính vì vậy, hiện tượng học kiến trúc còn được gọi là hiện tượng học địa điểm (place phenomenology).

Khác với những khái niệm trên về nơi chốn đã có, trong quá trình nghiên cứu của mình, Yi-Fu Tuan (một nhà địa lý người Mỹ gốc Hoa) nhận thấy rằng: nơi chốn không chỉ đơn thuần là một vị trí xác định trong không gian hay một vị thế nào đó trong xã hội. Đối với ông, nơi chốn mang một bản sắc, một độc đáo và quy luật riêng biệt gồm hai đặc điểm:

- Đặc điểm thứ nhất là khía cạnh xã hội: đây là cách nơi chốn được nhận diện dựa trên vai trò và vị trí của nó trong cấu trúc xã hội; điều này liên quan đến các yếu tố như: tính chất văn hóa, lịch sử và quyền lực; nó nằm trong phạm vi nghiên cứu của xã hội học, khi xem xét mối liên hệ giữa nơi chốn và cấu trúc xã hội.

- Đặc điểm thứ hai là khía cạnh không gian: khía cạnh này tập trung vào vị trí của nơi chốn trên bề mặt trái đất; nó liên quan đến địa lý, môi trường tự nhiên, và quan hệ với các khu vực xung quanh; phạm vi này thuộc về lĩnh vực địa lý, khi xét đến yếu tố đặc trưng và cách nơi chốn tương tác với không gian xung quanh.

Qua hai ý nghĩa trên, Yi-Fu-Tuan muốn chúng ta nhận biết rằng nơi chốn không chỉ là một điểm trên bản đồ hay một phần của cấu trúc xã hội. Nó còn là một thực thể sống động, có ý nghĩa riêng và phản ánh sự tương tác giữa con người và môi trường xung quanh [14].

Trong tác phẩm "Đô thị học nhập môn", Trương Quang Thao cho rằng: "Sự thích nghi của con người đối với môi trường ở do họ tự tạo ra. Ở đó nhu cầu và khả năng ăn khớp với nhau, ham muốn nằm trong tầm với của thực thi, các giá trị đều phù hợp với những biểu tượng cộng đồng. Và một khi điều đó đã đạt được thì môi trường ở không còn là không gian vô

hồn và nó sẽ trở thành nơi chốn: nhà cửa, buôn làng, thôn xóm, phố xá gần bó với con người, với cuộc sống hàng ngày của họ, mảnh đất nơi họ ở trở thành thân thiết, thành xứ sở, nơi ông bà cha mẹ họ từng vất vả gây dựng nên và truyền lại cho họ. Ở đó mọi cột mốc như cây cổ thụ, cổng làng, đình làng, dòng sông, bến đò v.v... đã biến thành ký ức chung của cộng đồng. Hồn nơi chốn sinh ra và tồn tại trong tâm thức con người như thế đó" [5, tr.330].

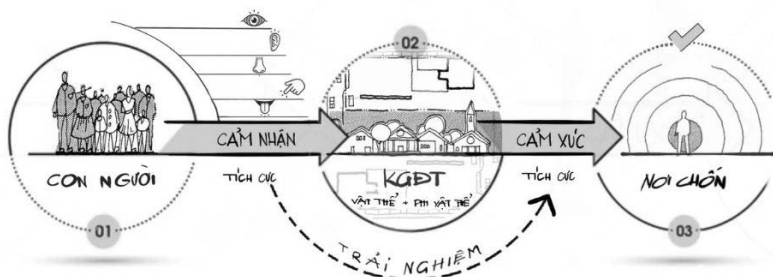
Theo wikipedia, nơi chốn là những khía cạnh độc đáo, khác biệt và đáng yêu của một địa điểm, nói một cách hình tượng thì "nơi chốn" không chỉ là một thực thể hiện thực mà còn là một thực thể tâm linh như Nhà thơ Chế Lan Viên đã cảm nhận: "Khi ta ở, chỉ là nơi đất ở. Khi ta đi, đất đã hóa tâm hồn".

Có thể nói, khái niệm nơi chốn đến nay còn nhiều những bàn cãi và tranh luận khác nhau giữa các nhà nghiên cứu. Tuy nhiên, theo quan điểm Phương Tây, nơi chốn là một địa điểm có tinh thần đối với con người và mang tính cá thể. Mỗi con người có thể có nơi chốn của riêng mình và nơi chốn được hình thành bởi cảm nhận cá nhân. Còn Phương Đông, nơi chốn là một không gian chung có bản sắc riêng mang tính cộng đồng. Nó được đại đa số người dân thừa nhận và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với họ.

2.1 Tinh thần nơi chốn

Tinh thần nơi chốn là một khái niệm được hình thành từ khoảng năm 510 trước Công nguyên tới năm 480 sau Công nguyên. Theo đó, người La Mã cổ đại tin rằng tất cả sự vật hiện sinh đều có tinh thần của riêng nó, tinh thần người giám hộ chúng, tinh thần này đem lại đức tin cho con người vượt qua các trở ngại trong cuộc sống và đồng hành với họ từ khi sinh ra cho đến lúc qua đời. Đặc biệt, họ nhận ra rằng nơi chốn có tầm quan trọng sống còn để tồn tại một địa điểm, nơi cuộc sống con người đang diễn ra. Để hiểu được ý nghĩa của một nơi chốn, chìa khóa quan trọng là đánh thức cảm xúc tinh thần mà con người nhận được từ địa điểm chứ không chỉ là vị trí và chức năng của nó. Có rất nhiều thuật ngữ để mô tả tinh thần nơi chốn, ví dụ như tâm hồn nơi chốn, ý thức nơi chốn, cảm giác nơi chốn (genius loci, spirit of place, sense of place).

Tinh thần nơi chốn được lưu giữ trong ký ức của từng cá nhân và trở thành ký ức chung của cả xã hội. Lịch sử cộng đồng được kết nối thông qua lối sống, nền văn hóa và môi trường chung, tất cả các yếu tố này cùng tạo nên tinh thần nơi chốn trong không gian. Gerhard Kallmann (Kiến trúc sư người Mỹ gốc Đức) từng kể một câu chuyện để minh họa cho khái niệm "tinh thần nơi chốn" của mình: "Sau nhiều năm, ông quay trở lại Đức ở giai đoạn cuối của chiến tranh thế giới thứ hai và muốn nhìn thấy ngôi nhà nơi ông đã lớn lên. Tuy nhiên, ngôi nhà ở Berlin không còn. Lúc ấy, ông cảm thấy như mình bị mất đi một cái gì đó làm ông hụt hẫng. Nhưng sau đó, ông đột nhiên nhận ra vỉa hè, nét đặc trưng còn sót lại mà khi xưa, ở đó ông đã chơi như một đứa trẻ. Và ông đã trải nghiệm một cảm giác mạnh mẽ của chuyến quay trở lại này" [9]. Chính vì vậy, tinh thần nơi chốn là giá trị niềm tin, cảm xúc của người dân đối với không gian mà mình đang sinh sống. Nó được biểu hiện qua giá trị của một "vùng đất" (vật thể) hay lối sống (phi vật thể) đem đến cho con người sự bình an và hạnh phúc.



2.2 Các yếu tố tạo lập giá trị nơi chốn

Đặc trưng vật thể và phi vật thể

Đặc trưng (identity) là tính khác biệt sống động, đại diện tiêu biểu và tích cực cho một đối tượng khiến đối tượng đó khác với những đối tượng khác. Heidegger cho rằng *"Mọi nơi, mọi lúc, ta liên kết với hiện hữu theo nhiều cách khác nhau. Nhưng đặc trưng (bản sắc) sẽ làm cho chúng xác nhận theo ta"* [12]. Đặc trưng có thể là vật thể cũng có thể là phi vật thể được hiển hiện trong cuộc sống của con người. Tuy nhiên, đặc trưng nơi chốn là sự hòa quyện cả vật thể và phi vật, là điểm nổi trội và đặc sắc của không gian, được nhận biết bởi cảm nhận của con người. Mặc dù sự cảm nhận của mỗi người về nơi chốn mang tính chủ quan và có thể khác nhau giữa người này và người khác, nhưng những gì thuộc về đặc trưng đều mang tính độc nhất. Những địa điểm khác nhau sẽ có những đặc trưng khác nhau. Đó có thể là địa danh, là biểu tượng, văn hóa, xã hội, lịch sử, địa lý, ... khác biệt và có sức hấp dẫn mạnh mẽ mà những nơi khác không có. Khi con người định cư, họ mong muốn được sinh sống và trải nghiệm những không gian đặc trưng của riêng mình hơn cả.

Đặc trưng vật thể có thể được nhìn thấy thông qua các thành phần như quy mô không gian, mức độ sự hiện diện, địa danh, kiến trúc, môi trường và phạm vi sử dụng công cộng hoặc không gian mở. Điều này là minh chứng cho sự phát triển của tinh thần địa điểm trong bối cảnh đô thị, nơi lịch sử đã hình thành một bản sắc thông qua việc áp dụng khía cạnh hữu hình để thể hiện khía cạnh vật lý. Những công trình kiến trúc cổ, bằng cách thể hiện phong cách, hình thái và bản dạng, mang theo những vết tích của quá khứ, đồng thời mang lại một sự độc đáo và có vai trò lịch sử quan trọng trong quá trình phát triển của đô thị.

Các yếu tố đặc trưng phi vật thể liên quan đến những đặc tính mang tính biểu tượng hoặc không thể nhìn thấy một cách rõ ràng, bao gồm ký ức, giá trị, ý nghĩa, niềm tin và cảm xúc. Một nơi chốn tạo ra sự gắn bó và tình cảm yêu thương từ cả người dân cư trú và khách vãng lai, bởi nó thể hiện đặc điểm của một tập thể và đặc trưng của mỗi cá thể. Từ đó, có thể kết luận rằng các yếu tố vật thể đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành một nơi chốn, trong khi các yếu tố phi vật thể tạo nên "tinh thần" cho địa điểm đó.

Cảm xúc cộng đồng

Cảm xúc là trạng thái tâm lý phản ánh sự rung động của con người trước các thông tin. Để ghi nhớ không gian đô thị, con người sử dụng năm giác quan là thị giác, thính giác, khứu giác, xúc giác và vị giác. Nó là hệ thống các cơ quan cảm nhận của cơ thể, giúp phân tích, tìm hiểu và nhận biết được các thông tin về sự vật và hiện tượng. Từ cảm nhận đến cảm xúc là một quá trình tâm lý, trong đó con người xử lý và đánh giá các thông tin mà con người nhận được từ thế giới xung quanh. Ví dụ, khi bạn đang đi dạo trong công viên và cảm nhận được một cơn gió mát thổi qua, đó là quá trình cảm nhận. Nếu bạn cảm thấy vui vẻ và sảng khoái vì cảm giác đó, đó là cảm xúc. Tương tự, nếu bạn cảm nhận được một sự kiện đáng buồn, như mất đi một con thú cưng, cảm xúc của bạn có thể là đau buồn và tiếc nuối. Tuy nhiên, cảm nhận không luôn dẫn đến cảm xúc. Vì mỗi người sẽ có cách trải nghiệm và thể hiện cảm xúc khác nhau dựa trên sự khác biệt về tính cách, kinh nghiệm và nền văn hóa cũng như các thông tin mà họ nhận được. Ví dụ, khi nghe một bài hát, một người có thể cảm thấy vui vẻ và phấn khích, trong khi người khác có thể cảm thấy buồn bã hoặc thậm chí không có cảm xúc gì. Để minh họa và cắt nghĩa những cảm xúc khác nhau của con người, Robert Plutchik, Tiến sĩ tâm lý người Mỹ đã vẽ ra bánh xe cảm xúc giúp hình dung được vô vàn những cảm xúc khác nhau từ tám loại cảm xúc cơ bản là vui vẻ, buồn bã, sợ hãi, chán ghét, giận dữ, ngạc nhiên, hy vọng và tin tưởng. Các loại cảm xúc sẽ được chia thành 3 cấp độ tăng dần khi vào gần tâm, và

khi hai cảm xúc gần nhau sẽ tạo ra một cảm xúc mới là giao thoa của hai cảm xúc trên. Ví dụ, "tình yêu" sẽ được tạo từ cảm xúc "vui vẻ" và "tin tưởng", trong khi "sự khinh rẻ" sẽ là kết hợp giữa "giận dữ" và "chán ghét".

Cảm xúc đóng vai trò quan trọng trong việc làm cho cuộc sống của con người thăng hoa. Khi chúng ta trải nghiệm những cảm xúc tích cực như hạnh phúc, niềm vui, sự hài lòng, tình yêu, hy vọng, thì tâm trạng của chúng ta sẽ được nâng cao và cảm giác rất tuyệt vời. Những cảm xúc tích cực này giúp cho chúng ta có động lực để tiến tới, hướng đến mục tiêu của mình và tận hưởng cuộc sống ý nghĩa hơn. Ngoài ra, cảm xúc cũng giúp cho chúng ta kết nối với những người khác và tạo ra các mối quan hệ tích cực. Khi chúng ta chia sẻ những cảm xúc vui tươi với người khác, chúng ta đã truyền đi một năng lượng tích cực đến với mọi người mà chúng ta tiếp xúc. Điều này ngược lại cũng giúp cho chúng ta cảm thấy hạnh phúc và có thêm niềm tin yêu vào cuộc sống. Cảm xúc cho phép phân biệt nơi chốn như một hiện tượng xã hội có sự gắn bó của con người với những địa điểm thông thường chỉ là vị trí. Nơi chốn có nghĩa là địa điểm (location) hay không gian (space) đã được gài gắm cảm xúc của con người vào trong đó. Bằng cách tiếp xúc, con người nhìn nhận sự vật và gán cho nó một ý nghĩa cao thấp tùy trường hợp nhận thức. Trải qua quá trình phát triển, con người luôn có nhu cầu định vị bản thân trong xã hội và tự khẳng định mình. Chính vì vậy mà Maslow đã nghiên cứu thành công thang tháp nhu cầu của con người qua năm tầng bậc từ thấp đến cao. Tầng thứ nhất được sinh tồn, tầng thứ hai được an toàn, tầng thứ ba được giao tiếp, tầng thứ tư được tôn trọng và tầng thứ năm được thể hiện. Từ đó có thể thấy rằng, nhu cầu cao nhất của con người là được tự do thể hiện cảm xúc của mình trước mọi vấn đề xã hội. Thể hiện cảm xúc yêu quý một vùng đất, xa nhớ gần thương, vẫn vương bồi hồi khi nhắc đến. Đó là cái tôi bản ngã của con người, luôn muốn mình là cái rốn của vũ trụ. Cuộc sống sống tốt khi được là chính mình, được thể hiện, được yêu, được ghét, ...

Con người là trung tâm của mọi sự vật, hiện tượng, là yếu tố chủ quan tác động trực tiếp sự hình thành nơi chốn. Con người trong bối cảnh nơi chốn là cộng đồng dân cư. Đối với người Việt Nam, tính cộng đồng rất cao, được hình thành từ rất sớm trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc. Nó là sức mạnh tinh thần được tạo nên từ tính có kết cộng đồng mà rõ nhất là cộng đồng làng xã. Nó đã trở thành một tâm thức văn hoá thể hiện ở tinh thần "bán bà con xa mua láng giềng gần", nó tạo nên một sức mạnh nội sinh của tinh thần giữ nước. Thế nên, người Việt Nam có thể bị mất nước nhưng không bao giờ mất làng, cái nơi chốn mà họ gắn bó máu thịt, cái nơi mà người ta gọi là "chôn nhau cắt rốn", là cội nguồn để họ trở về nếu phải xa quê. Đây là giếng mối trong văn hoá ứng xử hình thành nên nơi chốn, tạo nên tính đoàn kết và sự gắn bó trong sinh hoạt.

Một địa điểm là nơi chốn khi yếu tố tinh thần được lồng ghép với cộng đồng. Tinh thần này được xây dựng từ không gian vật thể và phi vật thể. Vật thể góp phần tạo nên bản dạng của địa điểm, trong khi các yếu tố phi vật thể mang lại "tinh thần" đặc trưng. Điều này tương tự như khái niệm nội dung và hình thức trong triết học. Nội dung bao gồm tất cả các yếu tố, mặt và quá trình hình thành một sự vật, trong khi hình thức tập trung vào cách tồn tại và phát triển của sự vật, tức là các mối liên hệ và tương tác giữa các yếu tố đó. Trong không gian đô thị, nội dung là các yếu tố vật chất như công trình kiến trúc, không gian mở tự nhiên, không gian mở nhân tạo, ... tạo nên cái hữu hình có thể cảm nhận thông qua các giác quan của con người, nó là thể xác có hình dáng, kích thước cụ thể. Còn hình thức là sự vận động, vận hành, hoạt động liên kết các vật thể vào một hệ thống tương tác chung của xã hội, là sự sống đang liên tục chuyển động không ngừng trong môi trường vật lý.



Bánh xe cảm xúc của Robert Plutchik



Tháp nhu cầu của Maslow

Tinh thần đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng hình ảnh nơi chốn, nó có thể chiếm tới 40% của một quá trình. Vì vậy, việc xác định vai trò và giá trị tinh thần cần được lan tỏa trong các tầng lớp xã hội, nhằm thúc đẩy quá trình hiểu biết để cùng nhau gìn giữ và phát triển các không gian mang yếu tố hồn cốt đô thị. Tuy nhiên, sự tiến bộ về công nghệ, quá trình đô thị hóa đang tác động rất lớn đến sự tồn tại của nơi chốn. Nếu tinh thần của một vùng đất bị suy yếu, điều này có thể dẫn đến sự suy sụp và cuối cùng là biến mất hoàn toàn của một thực thể đô thị. Tương tự như việc một lãnh thổ bị chiếm đóng, chính quyền cai trị sẽ cố gắng xây dựng lối sống, tư duy và văn hoá hoạt động, cũng như không gian theo cấu trúc hình mẫu từ quốc gia chiếm đóng. Nó hoàn toàn xa lạ với con người địa phương, điều này đi đến đồng nhất một cộng đồng, dẫn tới việc tiêu biến bản sắc dân tộc, khiến ký ức về cuộc sống của họ bị xóa nhòa. Từ đó, những giá trị tinh thần bị mất đi, con người trở nên mất gốc, quốc gia suy vong từ đó. Cấu trúc của một đô thị không phải là vĩnh cửu và cố định; Tuy nhiên, điều này không đồng nghĩa với việc tinh thần của địa điểm sẽ dễ bị mất đi hoặc thay đổi, bởi vì giá trị này có thể được bảo tồn và tiếp biến nếu biết cách gìn giữ và khai thác.

Tinh thần của một địa điểm là cả quá trình diễn biến cảm xúc mà con người tạo ra qua thời gian dài trải nghiệm, nó không có sự toan tính mà chỉ là sự ngẫu nhiên từ các hoạt động nhằm thích ứng với môi trường định cư của mình, theo thời gian và sự phát triển của xã hội. Thông thường, đó là những thói quen hữu ích trong sinh hoạt, sự thân thuộc của bao cảnh tạo cảm giác bình an,

cảm giác được che chở. Nghiên cứu và khám phá tinh thần này trong một khu vực sẽ giúp phát huy sự độc đáo và đặc biệt của nó. Vì vậy, khi tiến hành công tác chỉnh trang đô thị cho một thành phố lịch sử, việc xác định và nhận diện tinh thần của địa điểm đóng vai trò vô cùng quan trọng, là nền tảng cho việc gìn giữ bản sắc của thành phố. Gần đây, một số nghiên cứu đã nhấn mạnh tinh thần của địa điểm như một giá trị cốt lõi duy trì sự bền vững đô thị. Nó tác động sâu vào tính chất và bản chất của địa điểm. Thường thì các nhà nghiên cứu tập trung vào những khía cạnh cụ thể và rõ ràng của địa điểm mà quên đi yếu tố vô hình như các hoạt động mang tính cộng đồng, môi cảnh hay văn đề lịch sử, để từ đó tạo nên những điểm độc đáo và khác biệt cũng như đó là nhân tố cốt lõi tạo nên cảm xúc.

Tinh thần địa điểm là gạch kết nối con người với môi trường định cư, nơi mà việc sống hoặc sinh sống là một hoạt động cốt lõi do con người chủ động định ra phù hợp với môi cảnh. Để hiểu được tinh thần của một địa điểm, chúng ta phải nhận diện được các giá trị vật thể và phi vật thể từ khía cạnh của các công trình kiến trúc, không gian mở tự nhiên, không gian mở nhân tạo, các hoạt động và lịch sử của nó. Từ đó nhìn nhận một cách khách quan địa điểm đó có ý nghĩa, có bản sắc và có giá trị lịch sử không. Có một số không gian các yếu tố vật thể bị mất đi, hay yếu tố phi vật thể không còn tồn tại, vậy phải xem xét dưới góc độ hữu dụng thực tại, có cần phục dựng hay kiến tạo lại không gian đó không, hay chỉ giả lập không gian vô hình bằng công nghệ hoặc trả lại tên địa danh dưới góc độ gợi nhắc để phục dựng giá trị nơi chốn.



■ Ngày nhận bài: 16/6/2023 ■ Ngày sửa bài: 21/7/2023 ■ Ngày chấp nhận đăng: 08/8/2023

VỊ TRÍ	NƠI CHỖN	BIỂU ĐỒ KHÔNG GIAN NƠI CHỖN
- Chính xác và được xác định bằng các phép đo đạc. - Giá trị được xác định bằng định lượng. - Thiên về vật chất. - Đặc trưng là vật thể.	- Trừu tượng và không có ranh giới rõ ràng. - Giá trị được xác định bằng cả định lượng và định tính. - Thiên về tinh thần. - Đặc trưng là vật thể và phi vật thể.	

3. KẾT LUẬN

Bài viết đã luận bàn về giá trị tinh thần của địa điểm, một khái niệm quan trọng trong việc hiểu về sự gắn kết giữa con người và môi trường sống của họ. Địa điểm hay nơi chốn chỉ khác nhau khi nhìn nhận ở góc độ giá trị tinh thần. Nó không chỉ đơn thuần là nơi sinh sống mà còn là một thực thể vô hình được tạo ra và duy trì bởi cộng đồng cư dân. Nơi chốn kết hợp hài hòa giữa các yếu tố vật chất và tinh thần, tạo nên bản sắc đặc biệt của mỗi vùng đất cụ thể. Thông qua việc tìm hiểu về nơi chốn, chúng ta có cơ hội nhìn sâu vào những giá trị văn hóa, lịch sử và tinh thần của một cộng đồng đô thị. Điều này giúp chúng ta hiểu rõ hơn về sự kết nối mạnh mẽ giữa con người với không gian sống, đồng thời khuyến khích việc duy trì và phát triển các giá trị đặc trưng của mỗi thành phố.

Qua những nghiên cứu về nơi chốn, chúng ta hy vọng sẽ đóng góp vào việc xây dựng và phát triển các khu vực đô thị ngày càng bền vững, thúc đẩy sự phát triển toàn diện và sự hài hòa giữa con người với môi trường sống của họ. Thêm vào đó, việc hiểu rõ về nơi chốn cũng giúp chúng ta nhận thức sâu hơn về vai trò quan trọng của cộng đồng trong việc duy trì và phát triển môi trường xanh, sạch và hòa hợp. Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật và các sự kiện địa phương cũng đóng góp tích cực vào việc củng cố tinh thần địa điểm, tạo ra cảm nhận tích cực và gắn kết mạnh mẽ giữa cư dân với nơi họ sinh sống. Việc nghiên cứu về nơi chốn không chỉ mang lại lợi ích ngắn hạn mà còn góp phần quan trọng vào việc định hình tương lai bền vững của các đô thị. Chúng ta cần tôn trọng và bảo vệ nơi chốn, từ đó thúc đẩy sự phát triển và tiến bộ của xã hội, kinh tế, và văn hóa. Đồng thời, việc duy trì và củng cố các giá trị nơi chốn cũng là trách nhiệm và nhiệm vụ chung của toàn bộ cộng đồng cư dân đô thị. Nhìn về tương lai, chúng ta cần tiếp tục tôn vinh, nghiên cứu và bảo tồn giá trị nơi chốn, để từng khu vực đô thị có thể tự hào về bản sắc độc đáo của mình. Chỉ thông qua việc giữ gìn và phát triển nơi chốn, chúng ta mới có thể xây dựng nên những cộng đồng đô thị mạnh mẽ và phồn thịnh, mang lại lợi ích lâu dài cho tất cả những người sống và làm việc tại đó.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

[1] Lê Anh Đức (2007). "Đặc trưng nơi chốn và tạo lập bản sắc đô thị". Tạp chí Kiến trúc Việt Nam, (Số 5/2007).

[2] Doãn Minh Khôi (2023), "Bàn về Ngũ cảnh xanh của kiến trúc đương đại Việt Nam", Tạp chí Kiến trúc, (Số 04-2023).

[3] Claude Lévi Strauss – Dịch giả Ngô Bình Lâm (2021), *Nhiệt đới buồn*. NXB Tri thức. Hà Nội.

[4] Edmund Husserl, Đức ngữ. Bùi Văn Nam Sơn (2016). *Die Idee der Phänomenologi/Ý niệm hiện tượng học*. NXB Lao động. Hà Nội.

[5] Trương Quang Thao (2000). *Đô thị học nhập môn*. NXB Xây dựng. Hà Nội.

[6] Trần Ngọc Thêm (1997), *Tìm về bản sắc văn hoá Việt Nam*, NXB TP.HCM, TP.HCM.

Tài liệu tiếng Anh

[7] Andalucia, Nurlisa Gingting, Dwira N. Aulia, Dwi Lindarto H (2023). *Spirit of Place as an Attraction of Heritage Area In Medan City, Indonesia*. Environment-Behaviour Proceedings Journal, (April 2023).

[8] Christian Norberg Schulz (1991). *Genius Loci, Towards a phenomenology of architecture*. Rizzoli: NewYork.

[9] Christian Norberg Schulz (1976). *The Phenomenon of Place*. Taylor & Francis Group: London and NewYork.

[10] Lawrence Durrell (2012). *Spirit of place*. Open Road Media: USA.

[11] Matthew Carmona, Tim Heath, Taner Oc Steven Tiesdell (2003). *Public places – Urban spaces*. Architectural Press: London.

[12] Martin Heidegger (2002). *Identity and Difference*. University of Chicago Press: United States of America.

[13] Rob Krier (1991). *Urban Space*. Academy Editions: Hong Kong.

[14] Yi-Fu Tuan (2001). *Space and place*. Univ Of Minnesota Press.